

Bản án số: 270/2022/HS-PT
Ngày 24-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 244/2022/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Th, sinh năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang; nơi thường trú: ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: nhà trọ H, đường Ch, tổ 3, khu phố P, phường C, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Nguyễn Ph; có vợ là bà Lê L và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Th: Ông Nguyễn H – là Luật sư Công ty Luật TNHH Một thành viên T - Chi nhánh Bình Dương, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người đại diện hợp pháp cho bị hại, 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Th là người có Giấy phép lái xe hạng A1 số AY613xxx do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/5/2013, có giá trị không thời hạn. Khoảng 07 giờ 30 ngày 23/6/2021, Nguyễn Th điều khiển xe mô tô hiệu SYM Attila, màu đỏ-

bạc, dung tích 125cm³, biển số 66N1-229.xx đi từ Công ty Y, thuộc Khu Công nghiệp T.U, địa chỉ tại phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương về phòng trọ tại địa chỉ khu phố P, phường C, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Khi Nguyễn Th điều khiển xe mô tô lưu thông đến đường N đoạn qua khu phố 2, phường Ph, thành phố M, tỉnh Bình Dương (theo hướng từ giao lộ đường N và đường Đ về hướng giao lộ đường N và đường V) do Nguyễn Th không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên đã để phía trước bên trái xe mô tô biển số 66N1-229.xx va chạm vào phía sau bên phải xe đạp điện hiệu Anbico, màu trắng-đỏ do ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1930, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 64, đường B, phường S, thành phố R, tỉnh Kiên Giang điều khiển lưu thông ở phía trước cùng chiều đi với Nguyễn Th. Sau va chạm, ông Nguyễn Tấn C bị thương nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 24/6/2021, ông Nguyễn Tấn C chết tại Bệnh viện.

Cùng ngày, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố M tiến hành khám nghiệm hiện trường. Ngày 24/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M tiến hành khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Tấn C.

Ngày 14/7/2021, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố M chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 07 giờ 45 phút ngày 23/6/2021 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố M; Biên bản xác định hiện trường và Sơ đồ hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M được lập lại vào lúc 15 giờ ngày 25/8/2021 xác định như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là phần đường bên phải đường N (theo hướng từ giao lộ đường N và đường Đ về hướng giao lộ đường N và đường V). Mặt đường tại đây được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Đường N tại đây là đường hai chiều, ở giữa là dây phân cách cố định. Phần đường bên phải được chia thành ba làn đường xe chạy phân biệt bởi vạch kẻ đường. Chiều rộng của các làn đường lần lượt là 4,2m, 3,8m và 3,2m (từ tim đường vào).

Điều kiện thời tiết: Ban ngày, trời nắng, ánh sáng tự nhiên.

Lấy trụ bảng quảng cáo số 231 làm mốc cố định hiện trường.

Lấy mép đường bên phải của đường N (theo hướng từ giao lộ đường N và đường Đ về hướng giao lộ đường N và đường V) làm lề chuẩn.

- Dấu vết, phương tiện, vật chứng tại hiện trường:

Xe mô tô biển số 66N1-229.xx nằm ngã qua bên trái và trên làn đường xe mô tô, đầu xe quay về hướng giao lộ đường N và đường V. Tâm trục xe bánh trước cách lề chuẩn 0,5m. Tâm trục bánh sau cách lề chuẩn 0,8m.

Vết cày xe mô tô biển số 66N1-229.xx dài 5,4m, vết cày không liên tục. Đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 1,6m. Điểm cuối vết cày trùng với vị trí xe mô tô đang nằm ngã.

Xe đạp điện ngã qua bên trái, đầu xe quay về hướng giao lộ đường N và đường Đ; tâm trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 3,2m và cách điểm mốc là 13,9m. Tâm trục bánh sau xe đạp điện cách mép lề chuẩn là 3m và cách tâm trục bánh sau xe mô

tô là 2,8m.

Vết cày xe đạp dài 5,9m, vết cày không liên tục. Đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 2,6m và cách đầu vết cày là 3,2m. Đuôi vết cày trùng với vị trí xe đạp ngã.

Máu có kích thước (10 x 40) cm. Tâm vết máu cách mép lề chuẩn là 2,2m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô là 1,3m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ 20 phút ngày 23/6/2021 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố M xác định dấu vết trên xe đạp điện như sau:

Đầu đèn phía trước bị gãy khớp nổi rơi ra mất do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, có kích thước (16 x 18) cm. Tay lái bị cong vênh, quay ngược về sau do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái. Bộ phận bàn đạp xe bên trái cong vênh, móp méo, gãy rơi ra mất do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái có kích thước (05x16) cm. Yên xe phía sau bên phải (đuôi xe bên phải) có dấu va chạm làm rách, lan theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái có kích thước (04x06) cm. Kim loại vệ chấn bùn phía sau có dấu va chạm làm móp méo, biến dạng lằn, cong vênh theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải có kích thước (06x24) cm. Góc chân phía sau bên phải có dấu va chạm làm trầy xước, có vết màu đỏ theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái có kích thước (06x08) cm.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 09 giờ ngày 23/6/2021 của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố M xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 66N1-229.xx như sau:

Kính chiếu hậu bên trái bị cong vênh, nứt bể do ngã theo chiều từ trên xuống dưới, từ sau về trước và từ trái qua phải có kích thước (06 x 16) cm; cao su mặt nạ phía trước bên trái có dấu va chạm làm trầy xước, bong tróc sâu, có vết màu trắng theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải có kích thước (08x26) cm; cao su mũi về phía trước có dấu va chạm làm trầy xước, có vết màu trắng theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải có kích thước (09x16) cm; kim loại phuộc giảm sóc phía trước bên trái có dấu va chạm trầy xước, móp méo, làm bung tróc sơn theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải có kích thước (03x09) cm; cao su cánh búng phía trước bên trái có dấu va chạm làm nứt, bể, trầy xước, có vết sơn màu đen, theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải có kích thước (16x38) cm; đèn chiếu sáng xi nhan phía trước bên trái có dấu va chạm làm bể hoàn toàn theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải có kích thước (14x18) cm; cao su cánh búng phía sau bên trái có vết trầy, xước do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ trái qua phải, có kích thước (06x14) cm; kim loại tay nắm cửa phía sau bên trái có dấu trầy xước, mài mòn do ngã theo chiều từ trước về sau, có kích thước (04x18) cm.

Bản kết luận giám định số 221/2021/GĐCH-PC09 ngày 31/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 66N1-229.xx và xe đạp điện hiệu

Anbico là:

- Dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, bám dính chất màu trắng, đen (dạng sơn) ở mặt trước bửng chắn gió bên trái, bên trái về chắn bùm bánh trước, vỡ khuyết ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải gác бага, trượt mất sơn màu đen ở cạnh sau bên phải yên xe, có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt hằn kim loại, bám dính chất màu đen (dạng dầu nhớt) ở mặt trước phuộc trước bên trái, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước hằn kim loại, mất dầu nhớt ở cụm đầu gấp sau bên phải, đầu dưới thanh đỡ bên phải gác бага, đầu trong gác chân sau bên phải, cong ép đầu tăng xích, có chiều từ sau về trước.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 66N1-229.xx và xe đạp điện hiệu Anbico là: Phần phía trước bên trái xe mô tô va chạm vào phần phía sau bên phải xe đạp điện làm hai xe đổ ngã qua trái và chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 66N1-229.xx và xe đạp điện hiệu Anbico chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày số 4 (trên sơ đồ hiện trường).

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 640/GĐPY ngày 27/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Tấn C là do: Chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, dập não.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Th đã tự nguyện bồi thường cho những người con của ông Nguyễn Tấn C là Nguyễn Tấn L và Nguyễn Tấn L1 số tiền là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Ông Nguyễn Tấn L và Nguyễn Tấn L1 đồng ý bãi nại, từ chối định giá tài sản bị thiệt hại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Th.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu SYM Attila, màu đỏ-bạc, dung tích 125cm³, biển số 66N1-229.xx và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, quá trình xác minh và điều tra, xác định xe mô tô là do vợ của Nguyễn Th là bà Lê L (sinh năm 1991, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 273, ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Do đó, ngày 15/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M giao trả xe mô tô nói trên cho bà Lê L theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 123/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 10/11/2021.

Đối với xe đạp điện hiệu Anbico, màu trắng-đỏ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Nguyễn Tấn C nên ngày 12/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe đạp điện nói trên cho con của ông Nguyễn Tấn C là ông Nguyễn Tấn L1 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 124/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 10/11/2021.

Đối với Giấy phép lái xe hạng A1, số AY613xxx do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/5/2013 mang tên Nguyễn Th, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M.

Cáo trạng số 114/CT-VKS-HS ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố bị cáo Nguyễn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, bị cáo Nguyễn Th kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Th đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Th điều khiển xe mô tô không chấp hành các quy định an toàn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy phía trước cùng chiều đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Mức hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới có giấy khen hoàn thành tốt trong huấn luyện chiến sĩ mới năm 2015 và tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến năm 2015 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, phần dân sự đã giải quyết xong và đại diện bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm sự đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo nơi cư trú rõ ràng nên việc không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo chấp hành án tại cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và thể hiện

chính sách khoan hồng của pháp luật. Do đó, có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Th.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp kháng cáo của bị cáo Nguyễn Th, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2022/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Th 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 24 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm tranh luận: Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét như: Đại diện gia đình bị hại đã có yêu cầu bãi nại và miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo (BL 97) nhưng Tòa cấp sơ thẩm chỉ đánh giá bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là chưa phản ánh đúng tính chất, mức độ yêu cầu của đại diện bị hại cho bị cáo, bởi lẽ nếu đại diện hợp pháp bị hại có đơn miễn trách nhiệm hình sự thì bị cáo Nguyễn Th có thể được miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, các tài liệu này bị cáo chưa cung cấp cho tòa án cấp sơ thẩm, cấp sơ thẩm chưa xem xét. Bị cáo được Trung đoàn BB320 tặng giấy khen, tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến khi tham gia nghĩa vụ quân sự cũng chưa cung cấp cho Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nguyên nhân gây ra tai nạn là lỗi của bị cáo, nhưng qua xem xét các bản ảnh trong hồ sơ vụ án thể hiện nón bảo hiểm của người bị hại còn nằm trong giỏ xe đạp của bị hại cho thấy bị hại không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông là chưa tuân thủ pháp luật, bị hại cũng có một phần lỗi; nguyên nhân tử vong của bị hại là do chấn thương sọ não cho thấy việc bị hại không đội mũ bảo cũng ảnh hưởng tới nguyên nhân tử vong của bị hại. Bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Th.

Bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình, nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Nguyễn Th điều khiển xe mô tô biển số 66N1-229.xx lưu thông đến đường N, đoạn qua khu phố 2, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương (theo hướng từ giao lộ đường N và đường Đ về hướng giao lộ đường N và đường V), do Nguyễn Th không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước nên phía trước bên trái xe mô tô biển số 66N1-229.xx do Nguyễn Th điều khiển va chạm vào phía sau bên phải xe đạp điện hiệu Anbico do ông Nguyễn Tấn C điều khiển đang lưu thông ở phía trước cùng chiều đi với xe Nguyễn Th. Sau va chạm, ông Nguyễn Tấn C bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

Bị cáo Nguyễn Th điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình dẫn đến va chạm với xe của ông Nguyễn Tấn C; hành vi của bị cáo vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ tại khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó, hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Th về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Th, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) là có căn cứ.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, người bào chữa cung cấp Giấy khen của Trung đoàn BB320 khen tặng đối với Nguyễn Th đã có thành tích tốt trong huấn luyện chiến sĩ mới đợt II năm 2015, tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2015 là các tình tiết mới chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xét xét và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Nguyễn Th. Hội đồng xét xử xét thấy, Giấy khen của Trung đoàn BB320 khen tặng đối với Nguyễn Th không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (người phạm tội có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác). Do vậy đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Mặc dù, tại Tòa cấp sơ thẩm, các giấy khen này chưa được đánh giá, xem xét nhưng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Th 01 năm tù là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Trường hợp của

Nguyễn Th đủ điều kiện để cho hưởng án treo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho gia đình, xã hội; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát về việc cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Th. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2022/HS-ST ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Bình Dương như sau:

1.1 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Th 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của bị cáo là 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 24 tháng 11 năm 2022).

Giao bị cáo Nguyễn Th về Ủy ban nhân dân phường C, thị xã T, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Th không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố M (2);
- Viện Kiểm sát nhân thành phố M;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố M ;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Ủy ban nhân dân phường C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP, PTMD, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

